ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 257/BC-UBND	*Đại Đồng, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

BÁO CÁO

Đánh giá tổng kết tình hình thực hiện Thông tư số 23/2013/TT-BKNCN quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN; Thông tư số 03/2024/TT-BKHCN; Thông tư số 58/2025/TT-BKHCN; Thông tư số 04/2026/TT-BKHCN trên địa bàn xã Đại Đồng

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Công văn số 2858/UBND-KGVX ngày 21/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan báo cáo đánh giá tổng kết thi hành Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 15/7/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (*Sau đây viết tắt là Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN*) quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2; Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng báo cáo đánh giá kết quả thực hiện như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thi hành Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN

Để góp phần nâng cao hiệu quả trong việc chỉ đạo, điều hành, thực hiện theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, UBND xã đã kịp thời chỉ đạo các bộ phận, lĩnh vực chuyên môn rà soát, tiếp tục kế thừa và triển khai Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN và các văn bản hướng dẫn của cấp trên phù hợp với địa phương. Trong quá trình triển khai thực hiện, UBND xã đã chủ động phối hợp với các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc sở; phối hợp chặt chẽ trong hoạt động kiểm tra phương điện đo lường nhóm 2 trên địa bàn toàn xã, nhằm bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng.

2. Tình hình tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các quy định của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN

Căn cứ vào yêu cầu tăng cường quản lý nhà nước về đo lường, chất lượng hàng hóa, đảm bảo quyền lợi người tiêu dùng và sự công bằng trong kinh doanh; UBND xã Đại Đồng đã chỉ đạo triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN đến các tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh và đông đảo người dân, người tiêu dùng trên địa bàn.

Hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú như: tuyên truyền chuyên đề (khi có văn bản hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền); tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở (Đài truyền thanh xã, cụm loa truyền thanh thôn); tích cực đăng tải trên Cổng thông tin điện tử xã; lồng ghép tuyên truyền trong các nhiệm vụ chính trị của

địa phương và nhiệm vụ chuyên môn của các ngành, đơn vị; phối hợp tuyên truyền trong các đợt thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chức năng có thẩm quyền,...

- Đã lồng ghép tổ chức 10 cuộc thông tin, tuyên truyền cùng với các nhiệm vụ chính trị trọng đại, nhiệm vụ của địa phương; chủ động phối hợp hướng dẫn về nhãn hàng hóa đóng gói sẵn cho các cơ sở sản xuất kinh doanh (Hợp tác xã trà hoa cúc chi, hợp tác xã Sen Việt Hưng,...).

- Thường xuyên lồng ghép tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, tuần lồng ghép phát thanh tuyên truyền 02 buổi (lần).

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn lồng ghép giáo dục tiêu dùng thông minh, biết kiểm tra định lượng hàng hóa vào các buổi học ngoại khóa, tiết học giáo dục công dân.

Kết quả: Qua hoạt động đẩy mạnh tuyên truyền, đã góp phần nâng cao nhận thức, hiểu biết và ý thức chấp hành quy định của Nhà nước đối với các hoạt động kinh doanh nói chung và đối với Thông tư 23/2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ nói riêng, đông đảo tầng lớp nhân dân, đa số các hộ sản xuất, kinh doanh có liên quan đều chấp hành tốt các quy định về đo lường đối với các phương tiện đo lường nhóm 2; người dân và người tiêu dùng có nhận thức đúng hơn đối với trách nhiệm và quyền lợi của mình khi tham gia các hoạt động dịch vụ, mua bán hàng hóa.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THI HÀNH THÔNG TƯ SỐ 23/2013/TT-BKHCN

1. Kết quả thực hiện

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp chấp hành quy định

Thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền tới các tổ chức, cá nhân, các hộ sản xuất kinh doanh, các tiểu thương buôn bán, các điểm có hoạt động mua, bán hàng trên địa bàn xã về những quy định của Thông tư 23/2013/TT-BKHCN về đo lường đối với các phương tiện đo lường nhóm 2. Trong đó, chú trọng tuyên truyền, thông tin và hướng dẫn về các phương tiện đo, biện pháp đo và chu kỳ theo kiểm định (Thước cuộn, cân kỹ thuật, cân phân tích,...); tuyên truyền, hướng dẫn về quy trình duyệt mẫu, hồ sơ duyệt mẫu,...

Trên địa bàn xã thời gian qua, hoạt động kinh doanh, buôn bán của các tổ chức có liên quan đến phương tiện đo lường nhóm 2 cơ bản ổn định, bởi chủ yếu là các cơ sở kinh doanh, buôn bán trên địa bàn xã đều nhỏ lẻ, các đại lý tạp hóa kinh doanh các mặt hàng thiết yếu như gạo, muối, đường, dầu ăn, bánh, kẹo, thức ăn chăn nuôi, thực phẩm bao gói sẵn và một số mặt hàng tiêu dùng khác. Qua thời gian theo dõi, cơ bản các cơ sở trên hoạt động ổn định, theo quy định. UBND xã chưa tiếp nhận ý kiến phản ánh nào về việc sai phạm có liên quan đến phương tiện đo lường nhóm 2.

b) Tình hình thực hiện quy định phê duyệt mẫu, kiểm định phương tiện đo nhóm 2, kiểm định đối chứng của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp trên địa bàn

Các tổ chức, cá nhân trên địa bàn có nhu cầu về đề nghị phê duyệt mẫu, kiểm định phương điện to lường nhóm 2 đều đảm bảo thực hiện theo quy định tại điều 7, điều 8, điều 12,... Thông tư số 23/213/TT-BKHCN. Qua đó, trong những năm qua, Ủy ban nhân dân xã chưa tiếp nhận ý kiến phản ánh, gửi về của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền hoặc ý kiến phản ánh của người dân liên quan đến công tác phê duyệt mẫu, kiểm định phương tiện đo lường nhóm 2.

2. Khó khăn, vướng mắc

Cấp xã không có bán bộ chuyên trách được đào tạo chuyên sâu về lĩnh vực đo lường chất lượng, công chức phải kiêm nhiệm nhiều lĩnh vực, khối lượng công việc ngày càng nhiều, thời hạn xử lý, giải quyết công việc ngắn; nhiều nhiệm vụ phát sinh, hỏa tốc.

Thiết bị kiểm tra phương tiện đo lường nhóm 2 đòi hỏi phải có cán bộ chuyên sâu được đào tạo chính quy để vận hành và tiến hành kiểm tra theo quy định; dẫn đến phụ thuộc vào lực lượng kiểm tra của cấp tỉnh, không chủ động kiểm tra đột xuất.

Trên địa bàn xã chủ yếu là các hộ sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ, nguồn hàng đóng gói sẵn được nhập khẩu từ nhiều nơi, khó xác định nguồn gốc hàng hóa, gây khó khăn cho công tác kiểm tra chuyên sâu về đo lường; công tác truy xuất nguồn gốc để xử lý vi phạm gặp nhiều khó khăn do thiếu thông tin.

3. Xác định những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Công nghệ số bùng nổ, hoạt động giao, bán hàng, chòa hàng được đăng tải nhiều trên các nền tảng mạng, trong đó có cả các loại cân, thuộc phương tiện đo lường nhóm 2, dẫn đến khó nắm bắt, kiểm soát, theo dõi, tổng hợp, ... nhất là đối với cấp xã.

IV. CÁC ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề xuất sửa đổi, bổ sung Thông tư 23/2013/TT-BKHCN: Không

2. Đề xuất nội dung mới cần quy định: Không

Trên đây là Báo cáo đánh giá tổng kết thi hành Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN, Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng trân trọng báo cáo Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên tổng hợp, hướng dẫn./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T. HƯNG YÊN

Trần Văn Thành